

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của vũng quay tàu tạm và khu nước neo đậu, khu nước kết nối ra luồng hàng hải trước Cầu cảng số 7 thuộc Bến cảng Phước An

Vùng biên: Thành phố Đồng Nai.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; số 14/2026/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP của Chính phủ quy định việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng;

Xét Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 1165/PAP-QLDA ngày 06/06/2026 của Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu Tư Khai Thác Cảng Phước An về việc thông báo hàng hải vũng quay tàu tạm và khu nước neo đậu, khu nước kết nối ra luồng hàng hải trước Cầu cảng số 7 thuộc Bến cảng Phước An;

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thông báo thông số kỹ thuật của vũng quay tàu tạm và khu nước neo đậu, khu nước kết nối ra luồng hàng hải trước Cầu cảng số 7 thuộc Bến cảng Phước An như sau:

1. Trong phạm vi vùng nước trước bên của cầu cảng số 7 thuộc Bến cảng Phước An được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	N2	10°37'03.62"N	106°59'55.46"E	10°36'59.94"N	107°00'01.88"E
2	T4	10°37'02.19"N	106°59'54.08"E	10°36'58.52"N	107°00'00.50"E
3	T7	10°36'55.80"N	107°00'03.14"E	10°36'52.13"N	107°00'09.56"E
4	N1	10°36'56.74"N	107°00'05.21"E	10°36'53.06"N	107°00'11.63"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 15,3m (Mười năm phẩy ba mét).

2. Trong phạm vi vũng quay tàu tạm được giới hạn bởi đường tròn có đường kính 420m, tâm là Q1 có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	Q1	10°37'07.47"N	107°00'02.00"E	10°37'03.80"N	107°00'08.42"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 12,0m (Mười hai mét chẵn).

3. Trong phạm vi khu nước kết nối ra luồng hàng hải trước cầu cảng số 7 thuộc Bến cảng Phước An được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	N8	10°37'06.82"N	106°59'55.24"E	10°37'03.15"N	107°00'01.67"E
2	N2	10°37'03.62"N	106°59'55.46"E	10°36'59.94"N	107°00'01.88"E
3	N1	10°36'56.74"N	107°00'05.21"E	10°36'53.06"N	107°00'11.63"E
4	N9	10°36'57.96"N	107°00'07.92"E	10°36'54.29"N	107°00'14.35"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 12,0m (Mười hai mét chẵn).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thủy khi ra, vào, neo đậu tại vùng nước trên tuân thủ theo sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Đồng Nai.

Ghi chú: Truy cập nội dung công bố thông báo hàng hải tại địa chỉ <https://www.vimawa.gov.vn/vi/thong-bao-hang-hai>.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để b/c);
- Các Cảng vụ hàng hải (thông báo trên website);
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam (thông báo trên website);
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (thông báo trên đài thông tin chuyên hải);
- Công ty CP Dầu khí đầu tư khai thác cảng Phước An;
- Website Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Lưu: VT, KCHT (T. Hùng).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đình Việt